

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

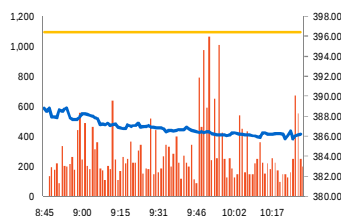
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	387.70	-8.71	-2.20%
KLGD (triệu ck)	41.69	16.92	68.28%
GTGD (tỷ đồng)	669.78	203.26	43.57%
Tổng cung (triệu ck)	54.02	15.57	40.49%
Tổng cầu (triệu ck)	46.25	11.74	34.01%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	7.56	2.92	63.05%
KL bán (triệu ck)	1.83	-4.06	-68.87%
Giá trị mua (tỷ đồng)	144.10	53.04	58.24%
Giá trị bán (tỷ đồng)	56.58	-77.10	-57.68%



Đồ thị VN-Index.

Biến động trong ngày



Thị trường tiếp tục có một phiên giảm điểm mạnh do tác động của việc chứng khoán thế giới giảm mạnh phiên hôm qua. Khối ngoại phiên hôm nay mua ròng gần 5,4 triệu STB. Theo thông tin Sacombank công bố, Dragon Financial Holdings hoàn tất thoái vốn tại Sacombank qua phương thức giao dịch thỏa thuận (4/8: phiên có giao dịch hơn 74 triệu TSB thỏa thuận).

Giá USD tự do đã lên tới 21.000 VND. Trong ngắn hạn, USD tăng do nhu cầu mua USD để nhập khẩu vàng. Trong trung hạn vài tháng tới, giá USD có thể tăng nhẹ do nhu cầu mua USD sẽ tăng nhằm (i) nhập khẩu hàng hóa tăng mạnh trong quý IV do quý IV thường là quý có mức tăng trưởng GDP cao nhất; (ii) nhập khẩu hàng tiêu dùng tăng mạnh trong quý IV để phục vụ tết nguyên đán; (iii) giá vàng tiếp tục có xu hướng tăng nên nhiều doanh nghiệp sẽ tăng nhập khẩu vàng.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

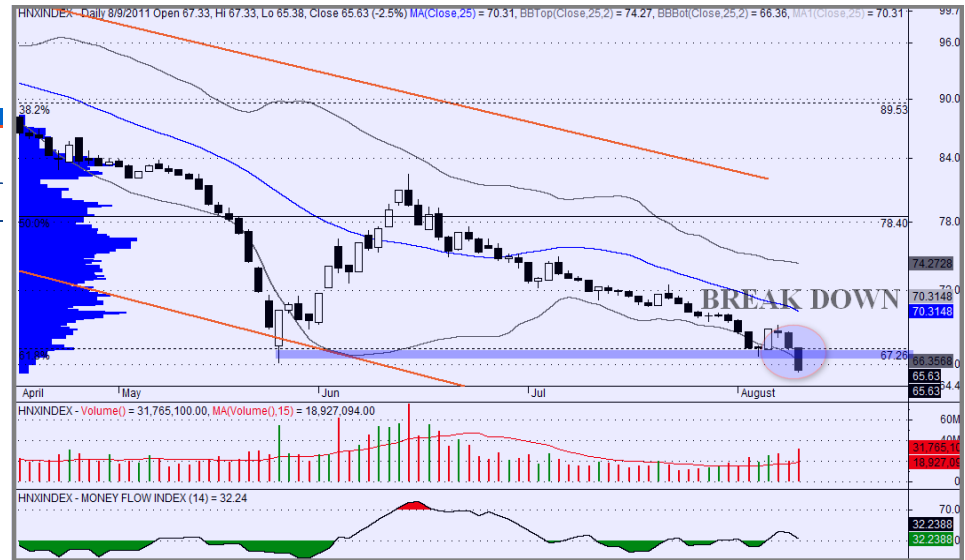
Chứng khoán thế giới đang sụt giảm mạnh mẽ và tác động xấu đến TTCK Việt nam. Giá vàng tăng cũng làm dòng tiền có xu hướng chuyển sang vàng. Thị trường giảm mạnh với lực bán áp đảo. Với biến động xấu của chứng khoán thế giới thì TTCK Việt nam hoàn toàn có thể giảm sâu hơn. Các mức hỗ trợ sẽ vô nghĩa trong thị trường biến động mạnh như thế này. NĐT nên kiên trì giữ tiền mặt và không nên bắt đáy (catching a falling knife).

HNX:

Nhận định thị trường:

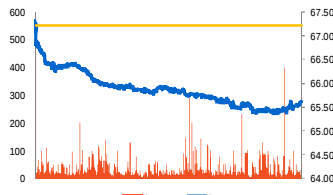
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	65.63	-1.69	-2.51%
KLGD (triệu ck)	36.60	13.41	57.84%
GTGD (tỷ đồng)	386.54	158.27	69.34%
Tổng cung (triệu ck)	44.74	8.16	22.30%
Tổng cầu (triệu ck)	36.42	7.12	24.30%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.33	0.13	67.98%
KL bán (triệu ck)	0.18	-0.31	-62.88%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.15	1.31	46.26%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.55	-4.03	-61.26%



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



HNX: Lực bán sẽ còn gia tăng vào những phiên sắp tới.

Phiên hôm nay, HNX-Index đã giảm mạnh tạo một phiên breakdown khỏi hỗ trợ mạnh cuối cùng (tương đương mức đáy cũ ở 67 điểm). KLGD khớp lệnh tăng mạnh thể hiện áp lực bán tại mức giá thấp gia tăng mạnh và quyết liệt hơn trong phiên. Thống kê cho thấy có tương đối nhiều các mã cổ phiếu chủ chốt có mức giá giảm mạnh phá vỡ mức giá hỗ trợ (đáy cũ) cuối cùng.

HNX-Index vẫn đang trong xu thế giảm và phiên hôm nay, với một cây nến đen dài, vừa là một phiên breakdown, vừa là một phiên xác nhận (confirm) xu thế giảm mạnh sau khi retest lại ngưỡng kháng cự 72 điểm. Do đó có khả năng cao là áp lực bán vẫn còn và sẽ tiếp tục tăng cao trong một vài phiên tới. HNX-Index có thể tiếp tục suy giảm.

Ngoài những nguyên nhân nội tại, thị trường còn đang bị ảnh hưởng bởi những diễn biến phức tạp trên thế giới. Do đó NĐT giữ tiền mặt nên đứng ngoài thị trường và không nên bắt đáy trong vài phiên sắp tới.

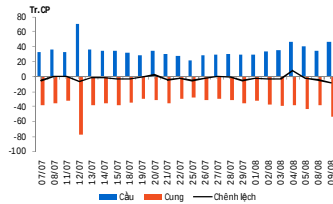
Thống kê các mã cổ phiếu bluechips trên 2 sàn đã phá vỡ hỗ trợ mạnh cuối cùng và có chiều hướng tiếp tục giảm giá:

Security Name	Giá (9/8)	Đáy hỗ trợ mạnh cuối cùng	Đáy gần nhất	KLGD ngày 9/8/2011
HNXINDEX	65.63	69.01	69.01	31,765,100
VND	8.7	10.2	9	2,225,300
VCG	10.8	13	11.3	1,253,600
SHB	6.8	8	8	1,240,500

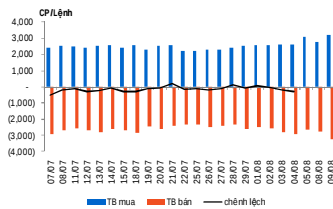
SHN	8.9	10.6	9.1	1,191,300
ITA	8.3	9.3	9.3	1,013,190
LCG	11.6	17	11.9	785,740
THV	5.2	8.3	5.5	777,600
PVT	4	4.7	4.9	451,700
DCS	6.2	6.3	7.1	394,000
ITC	11.6	12.1	11.8	374,550
OGC	10.8	20.1884	14.6	368,610
VGS	5.1	5.5	6	313,700
TDH	14.8	16.5	16.5	305,940
GMD	22.3	23.7	23.7	262,090
HBB	7.4	7.5	7.5	259,200
HPG	27.4	28.6	28.8	218,700
DIG	15.1	17.2	18	173,770
SHS	3.5	5.4	3.8	170,400
PPC	5.9	7	6	169,860
SJS	24.6	27.5	32	153,100

HSX

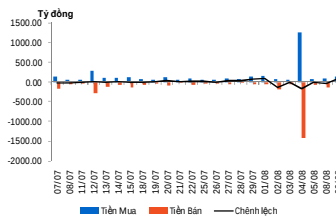
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

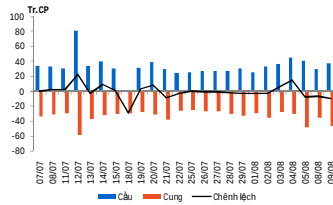
Tiếp nối đà giảm ngày hôm qua cộng với việc chứng khoán toàn cầu mất điểm nghiêm trọng, VN-Index mất đến 7.63 điểm ngay phiên mở cửa, tương ứng mức giảm 1.92% xuống 388.78 điểm. Hầu hết các bluechips bao gồm cả BVH, MSN, VIC đều giảm giá khá mạnh. Sang đợt khớp lệnh liên tục, đà giảm không có dấu hiệu cải thiện, mà còn mở rộng sâu hơn, đến 9h35, VN-Index đã mất tới 10 điểm, tương đương 2.52% xuống 386.41 điểm. Cổ phiếu đồng loạt lao dốc với 212 mã trong đó 106 mã giảm kịch sàn, chỉ có 11 mã tăng giá và 18 mã giảm. Lượng cầu cuối phiên được đẩy mạnh giúp VN-Index rút ngắn được đà giảm so với thời gian trước. Chỉ số này chốt phiên tại 387.7 điểm, tương ứng với mức giảm 8.71 điểm (2.2%).

Giao dịch tăng mạnh lên 41.36 triệu đơn vị, trị giá gần 665 tỷ đồng. SSI giao dịch hơn 1.5 triệu cổ phiếu và ITA hơn 1 triệu cổ phiếu. Giao dịch thỏa thuận chiếm gần 9.6 triệu cổ phiếu, tương đương 188.81 tỷ đồng. Tiêu biểu trong các giao dịch này là STB với 4.93 triệu cổ phiếu, KTB với 2.5 triệu cổ phiếu.

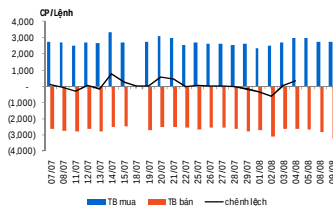
Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tăng lượng mua vào lên gần 7 triệu cổ phiếu, nhưng vẫn tập trung chủ yếu vào STB với hơn 5.42 triệu cổ phiếu, tiếp đến là VSH, FPT, OGC, PVD, HAG, CTG, DPM...

HNX:

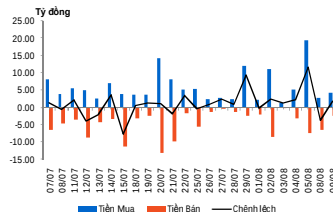
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tương tự sàn HOSE, HNX – Index cũng đánh mất 0.9 điểm, ứng với 1.34% xuống 66.42 điểm ngay đợt giao dịch mở cửa. Toàn thị trường tiếp tục chìm trong sắc đỏ trong đợt khớp lệnh liên tục, đà giảm điểm được mở rộng từ 1.31 điểm lên 1.46 điểm, một loạt cổ phiếu có giao dịch sôi động với khối lượng lên đến hàng triệu đơn vị như KLS, PVX, VND, BVS, ... nhưng có nhiều mã giảm kịch sàn. Sắc đỏ cũng phủ kín trên bảng điện tử với 265 mã giảm giá, 25 mã tăng và 100 mã đứng giá hoặc không có giao dịch. HNX-Index đánh mất 1.69 điểm so với tham chiếu, tương ứng 2.51% xuống còn 65.63 điểm.

Giao dịch tại sàn Hà Nội phiên hôm nay tăng so với hôm qua với hơn với 36.54 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, trị giá 385.82 tỷ đồng, tăng 56% về khối lượng và gần 70% về giá trị so với phiên trước. Tuy nhiên, giao dịch thỏa thuận chiếm tỷ trọng tương đối lớn với 4.3 triệu cổ phiếu, trị giá 82.6 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 1 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 22 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVI (tăng 1,88%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVG (giảm 6,72%), PSI (giảm 6,25%) và PVF (giảm 4,84%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,75% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 9,22 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 9/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	3,900	-	0.00	0.34	11.47	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,000	11,200	-2.44	0.51	30.77	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,600	174,700	-4.35	0.57	4.07	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,500	644,200	-5.17	0.96	1.62	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,100	20,300	-2.41	0.66	17.22	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7,900	4,000	-5.95	0.73	34.35	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,000	196,200	-6.25	0.60	4.51	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,700	733,900	-5.77	0.88	2.20	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,400	115,200	-4.08	1.65	4.29	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,100	1,339,300	-6.72	0.71	7.99	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,300	320,900	1.88	0.70	8.23	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,300	74,800	-4.60	0.80	10.64	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,000	86,800	-5.66	1.27	4.01	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,900	3,525,100	-5.71	0.44	3.72	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,500	423,160	-3.59	1.76	4.77	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,400	150,220	-4.20	1.02	6.23	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,000	151,640	-2.30	2.30	10.22	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,500	104,550	-3.85	0.66	5.18	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,500	216,280	-3.35	2.89	14.37	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11,800	182,260	-4.84	1.05	14.11	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,000	521,700	-4.76	0.51	31.56	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,500	15,390	0.00	0.64	1.71	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,800	52,830	-1.69	0.52	6.58	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,200	134,250	-4.17	0.83	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,200	27,770	-3.70	0.52	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,600	8,100	-9.68	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,000	8,600	-3.23	0.28	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,600	100	9.52	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,400	12,900	2.33	0.39	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản Á Châu	HNX	28,5	23/06/2011
CTCP Việt Sáng Tạo	HNX	22.53	27/06/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai	HOSE	85	28/06/2011
CTCP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	HOSE	88	29/06/2011
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	60	04/07/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bảo Vệ Thực Vật An Giang	HSX	621	14/06/2011
CTCP Cảng Đồng Nao	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu nghị Việt Sinh	MAX	HNX	72.00	22/06/2011
Công ty cổ phần bê tông Becamex	ACC	HOSE	100	17/06/2011
CTCP Khai thác và chế biến Khoáng sản Bắc Giang	BGM	HOSE	168	06/06/2011
CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật	JVC	HOSE	242	01/06/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,200	15,100	-0.66	201,979
KTB	26,000	27,000	3.85	75,302
SSI	16,900	16,300	-3.55	27,720
FPT	53,500	51,500	-3.74	22,170
VNM	114,000	113,000	-0.88	16,486

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VC3	37,100	37,100	0.00	54,639
KLS	10,100	9,500	-5.94	43,074
PVX	10,500	9,900	-5.71	35,060
BVS	14,900	13,900	-6.71	22,281
VND	9,300	8,700	-6.45	20,234

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ACL	22,200	23,300	1,100	4.95
DLG	21,400	22,400	1,000	4.67
LGC	17,300	18,100	800	4.62
VTF	15,200	15,900	700	4.61
TNT	11,100	11,600	500	4.50

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DNC	5,800	6,200	400	6.90
PTM	10,200	10,900	700	6.86
TV3	10,700	11,400	700	6.54
THB	9,600	10,200	600	6.25
C92	8,500	9,000	500	5.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FPC	1,600	1,500	-100	-6.25
MCG	10,000	9,500	-500	-5.00
LM8	10,000	9,500	-500	-5.00
BAS	2,000	1,900	-100	-5.00
CTI	16,000	15,200	-800	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SD5	31,600	29,400	-2,200	-6.96
VTVC	7,200	6,700	-500	-6.94
SIC	10,100	9,400	-700	-6.93
QHD	5,800	5,400	-400	-6.90
SVS	2,900	2,700	-200	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	81,868	VIC	13,478
FPT	11,960	DPM	6,950
VIC	9,043	FPT	5,766
PVD	6,293	VNM	3,978
VNM	4,092	SSI	3,661

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVS	1,432	NTP	813
NTP	1,001	BVS	645
PGS	330	PVG	282
ICG	298	CTN	187
PVS	183	PVI	166

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339